

## BÁO CÁO

### Về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp 2021

Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-ĐHCNTT-ĐBCL ngày 08 tháng 05 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐH CNTT) về việc lấy ý kiến sinh viên tốt nghiệp và nhà tuyển dụng.

Trường ĐH CNTT báo cáo kết quả tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021 như sau:

#### 1. Thời gian khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Đầu mỗi năm học, Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó có nội dung khảo sát số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

- Tháng 9 hàng năm, Nhà trường làm thông báo và chuẩn bị phiếu khảo sát với đối tượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp theo ngành đào tạo.

- Tháng 10 hàng năm, phòng Thanh tra – Pháp chế - Đảm bảo chất lượng (TT-PC-ĐBCL) phối hợp với các Khoa, đơn vị phòng/ban và các thành viên tổ công tác triển khai thu thập ý kiến sinh viên tốt nghiệp (SVTN).

- Tháng 10-11 hàng năm, Phòng TT-PC-ĐBCL tổng hợp kết quả và viết báo cáo.

#### 2. Hình thức khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Thành lập Tổ công tác lấy ý kiến sinh viên tốt nghiệp (SVTN) và Nhà tuyển dụng (NTD) gồm đại diện các khoa/bộ môn, Phòng TT-PC-ĐBCL, Phòng CTSV. Tổ công tác liên hệ và gửi phiếu khảo sát đến cựu sinh viên và NTD qua nhiều kênh thông tin (bảng hỏi trực tiếp hoặc online, email, facebook, forum,...).

- Bảng hỏi khảo sát được xây dựng với các nội dung về thông tin của sinh viên sau khi tốt nghiệp” công việc hiện tại, thu nhập, mức độ hài lòng về công việc; và nhóm các câu hỏi đánh giá chất lượng đào tạo nhà trường, các ý kiến khác.

### 3. Kết quả điều tra sinh viên tốt nghiệp năm 2021 có việc làm

TT	Tên ngành đào tạo	Tổng số SVTN	SVTN phản hồi	Số lượng SVTN có việc làm	Tiếp tục học	Tỉ lệ
1	Kỹ thuật máy tính	76	67	61	0	91.0%
2	Hệ thống thông tin	94	63	60	1	96.8%
3	Công nghệ thông tin	42	28	27	1	100.0%
4	An toàn thông tin	37	29	27	2	100.0%
5	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	40	33	31	0	93.9%
6	Khoa học máy tính	88	59	53	4	96.6%
7	Kỹ thuật phần mềm	118	89	85	0	95.5%
<b>Tổng cộng:</b>		<b>495</b>	<b>368</b>	<b>344</b>	<b>8</b>	<b>96%</b>

### 4. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình khảo sát

#### 4.1. Về thuận lợi

- Nhà trường đào tạo về công nghệ thông tin đây là lợi thế lớn nhất giúp thuận tiện triển khai các cơ sở dữ liệu nhằm thu thập ý kiến người học.

- Công tác khảo sát SVTN là hoạt động thường xuyên tại do phòng TT-PC-ĐBCL phụ trách và có sự phối hợp tốt của các đơn vị trong Nhà trường.

- Nhà trường có tổ công tác lấy ý kiến cựu sinh viên và nhà tuyển dụng duy trì hằng năm với sự tham gia của đầy đủ các Khoa, đại diện phòng ban.

#### 4.2. Về khó khăn

SVTN không còn sự quản lý của Nhà trường, do đó việc thu thập ý kiến của SV diễn ra dưới nhiều hình thức và kéo dài thời gian triển khai.

## **5. Kiến nghị, đề xuất:**

- Trong báo cáo đăng tải trên trang điện tử của Nhà trường, đề nghị được phép che đi các thông tin cá nhân của sinh viên (email, số điện thoại cá nhân) vì vi phạm quyền bảo mật thông tin cá nhân.

- Số liệu cột tỉ lệ SVTN có việc làm/Tổng số SVTN (biểu mẫu phụ lục 1) không chính xác vì không phản ánh đúng tình trạng việc làm của SV. SVTN không tham gia khảo sát nhưng có thể đã có việc làm. Trường sẽ cố gắng nâng tỉ lệ SVTN tham gia khảo sát lên 100%.

Trên đây là báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin. Nhà trường xin báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ GD&ĐT, BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Trường (để biết);
- Đăng website 3 công khai;
- Lưu: VT, ĐBCL.

**HIỆU TRƯỞNG**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Hoàng Tú Anh**